

Số: 120/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 158/2026/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Ma Thị L**, sinh năm 1998

+ Bị đơn: Anh **Nông Văn T**, sinh năm 1997

Cùng nơi thường trú: Xóm L, xã Y, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Ma Thị L và anh Nông Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Ma Thị L và anh Nông Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự xác định vợ chồng có 02 con chung là Nông Hạo P, sinh ngày 26/4/2020 và Nông Yến N, sinh ngày 20/10/2023. Hai bên thoả thuận anh Nông Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung Nông Hạo P và Nông Yến N cho tới khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ma Thị L sẽ cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nông Văn T với số tiền 1.500.000 đồng /1 con /1 tháng cho tới khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng kể từ tháng 5/2026.

Chị Ma Thị L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.*

**- Tài sản chung, nợ chung:** Các bên đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Chị Ma Thị L tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nộp vào ngân sách nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0001760 ngày 24/4/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Yên Trạch, tỉnh Thái Nguyên;  
(GCNKH số 44 ngày 12/11/2019 tại UBND xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Triệu Cẩm Chi**